

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

Về việc thông qua các nội dung liên quan kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận (“Công ty”/“PNJ”) ngày 11/02/2026 (“Điều lệ”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“ĐHĐCĐ 2026”) số 244/2026/BBH-ĐHĐCĐ-CTY ngày 22/04/2026.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: THÔNG QUA KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026 CỦA CÔNG TY

1.1. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty:

- Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 (hợp nhất), cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Tăng trưởng (%)
Doanh thu	35.410.590	48.660.134	+37%
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.683.848	9.485.663	+23%
Lợi nhuận trước thuế	3.547.839	4.270.967	+20%
Lợi nhuận sau thuế	2.828.497	3.408.995	+21%
Tỷ lệ chi trả cổ tức tiền mặt	20%	20%	

- Chủ trương thành lập các doanh nghiệp mới thuộc hệ sinh thái PNJ trên cơ sở các dự án phát triển kinh doanh đã triển khai trong thời gian qua.
- Chọn lựa đơn vị phù hợp để tư vấn về cấu trúc Nhóm công ty theo hướng phát triển thành tập đoàn, gia tăng giá trị tổng thể cho cổ đông, tăng tính hấp dẫn đối với nhà đầu tư.

- Chủ trương thực hiện phương án mua lại cổ phiếu của Công ty nhằm bảo vệ lợi ích của cổ đông vào thời điểm phù hợp nhằm tối ưu hóa lợi ích cổ đông và nâng cao giá trị doanh nghiệp dài hạn.

1.2. Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2027 dựa trên kết quả lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2026

1.2.1. Mục đích phát hành:

Phát hành ESOP năm 2027 cho người lao động của Công ty và các công ty con nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty và các công ty con trong năm 2026.

1.2.2. Nguyên tắc phát hành:

Tỷ lệ phát hành tối đa là 1% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

Với điều kiện tỷ lệ tăng trưởng tổng lợi nhuận cổ đông PNJ (%PNJ TSR) cao hơn hoặc bằng 5% so với tỷ lệ tăng trưởng của chỉ số VNIndex (% VNIndex return), tỷ lệ phát hành theo từng mức đạt lợi nhuận được tính trong bảng dưới đây.

	Lợi nhuận sau thuế ("LNST") thực hiện năm 2026	Tỷ lệ phát hành ESOP
A	LNST 2026 < 85% Kế hoạch LNST 2026	0%
B	85% Kế hoạch LNST 2026 ≤ LNST 2026 < 100% Kế hoạch LNST 2026	0,35%
C	LNST 2026 = 100% Kế hoạch LNST 2026	0,7%
D	100% Kế hoạch LNST 2026 < LNST 2026 ≤ 110% Kế hoạch LNST 2026	Bắt đầu với mức 0,7% nếu vượt 100% kế hoạch LNST 2026, cứ 1% LNST 2026 vượt mức 100% kế hoạch LNST 2026 thì tỷ lệ phát hành ESOP được cộng thêm 0,01%. Cụ thể, công thức tính tỷ lệ phát hành là: Tỷ lệ phát hành ESOP = 0,7% + (%Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST 2026-100%) * 0,01
E	LNST 2026 > 110% Kế hoạch LNST 2026	Nếu vượt mốc 110% kế hoạch LNST 2026, cứ 1% LNST 2026 vượt mức 100% kế hoạch LNST 2026 thì tỷ lệ phát hành ESOP được cộng thêm 0,015%. Cụ thể, công thức tính tỷ lệ phát hành là: Tỷ lệ phát hành ESOP = 0,7% + (%Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST 2026-100%) * 0,015 Giới hạn tỷ lệ phát hành tối đa: không quá 1% trong mọi trường hợp.

Điều chỉnh giảm còn 80% của tỷ lệ phát hành ESOP tương ứng với các mốc đạt LNST nêu trên, nếu tỷ lệ tăng trưởng tổng lợi nhuận cổ đông PNJ (%PNJ TSR) không đạt hiệu suất tốt hơn +5% so với tỷ lệ tăng trưởng của chỉ số VNIndex (% VNIndex return).

Để làm rõ cách tính tỷ lệ phát hành, tham khảo ví dụ minh họa tỷ lệ phát hành theo từng mức đạt LNST 2026 như sau:

	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch LNST 2026	Tỷ lệ phát hành ESOP trường hợp %PNJ TSR - %VNIndex return >= 5%	Tỷ lệ phát hành ESOP trường hợp %PNJ TSR - %VNIndex return < 5%
Ví dụ A	Đạt từ 85% kế hoạch LNST 2026 (nhưng thấp hơn 100% kế hoạch)	Tỷ lệ phát hành ESOP: 0,35%	0,280%
Ví dụ B	Đạt 100% kế hoạch LNST 2026	Tỷ lệ phát hành ESOP: 0,700%	0,560%
Ví dụ C	Đạt 105% kế hoạch LNST 2026	%ESOP = 0,7% + (105% - 100%) * 0,01 = 0,750% -> Tỷ lệ phát hành ESOP: 0,750%	0,600%
Ví dụ D	Đạt 111% kế hoạch LNST 2026	%ESOP = 0,7% + (111% - 100%) * 0,015 = 0,865% -> Tỷ lệ phát hành ESOP: 0,865%	0,692%
Ví dụ E	Đạt 120% kế hoạch LNST 2026	%ESOP = 0,7% + (120% - 100%) * 0,015 = 1,000% -> Tỷ lệ phát hành ESOP: 1,000%	0,800%
Ví dụ F	Đạt 121% kế hoạch LNST 2026	%ESOP = 0,7% + (121% - 100%) * 0,015 = 1,015% -> Tỷ lệ phát hành ESOP: 1,000%	0,800%

Trong đó:

$$PNJ\ TSR = \frac{(\text{giá cổ phiếu PNJ cuối năm} - \text{giá cổ phiếu PNJ đầu năm} + \text{cổ tức tiền mặt}^*)}{\text{Giá cổ phiếu PNJ đầu năm}}$$

* Trong trường hợp chia tách cổ phiếu, Giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh theo quy định.

* Cổ tức tiền mặt = Tỷ lệ cổ tức * Mệnh giá

* Giá cổ phiếu cuối năm: giá cổ phiếu trung bình tháng 12 năm 2026

* Giá cổ phiếu đầu năm: giá cổ phiếu trung bình tháng 12 năm 2025

$$VNIndex\ Return = \frac{\text{Chỉ số VNIndex cuối năm} - \text{Chỉ số VNIndex đầu năm}}{\text{Chỉ số VNIndex đầu năm}}$$

* Chỉ số VNIndex cuối năm: chỉ số VNIndex trung bình tháng 12 năm 2026

* Chỉ số VNIndex đầu năm: chỉ số VNIndex trung bình tháng 12 năm 2025

1.2.3. Số lượng phát hành:

Số lượng cổ phiếu ESOP phát hành = Tỷ lệ phát hành ESOP x Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của PNJ tại thời điểm phát hành. Số lượng cổ phiếu ESOP phát hành thực tế ủy quyền cho HĐQT xác định theo nguyên tắc phát hành nêu trên.

1.2.4. Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.

1.2.5. Giá phát hành: 20.000 đồng/cổ phiếu.

1.2.6. Đối tượng phát hành: Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Giám đốc, Cố vấn cao cấp,

Giám đốc, Cố vấn, Quản lý cao cấp, Chuyên gia cao cấp, Quản lý, Chuyên gia, Quản lý nhóm và nhân sự chủ chốt thuộc PNJ và các công ty con của PNJ đáp ứng các điều kiện theo đề xuất của HĐQT.

- 1.2.7. Tiêu chuẩn phát hành: Là người lao động của Công ty và các công ty con đang ký Hợp đồng lao động chính thức hoặc đang được Công ty bổ nhiệm giữ chức danh thành viên HĐQT, người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại các công ty con hoặc các trường hợp đặc cách theo quyết định của HĐQT. Giao cho HĐQT xây dựng tiêu chuẩn phát hành cụ thể và trình ĐHĐCĐ xem xét dựa trên một trong các yếu tố sau:
- Hiệu quả đóng góp vào Công ty;
 - Cấp bậc vị trí;
 - Mức độ gắn bó.
- 1.2.8. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: trong vòng 36 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (có nghĩa là: 30% số lượng cổ phiếu có quyền chuyển nhượng sau 12 tháng, 60% số lượng cổ phiếu có quyền chuyển nhượng sau 24 tháng và 100% số lượng cổ phiếu có quyền chuyển nhượng sau 36 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành).
- 1.2.9. Giao cho HĐQT: (i) xác định tỷ lệ phát hành cổ phiếu ESOP tương ứng theo nguyên tắc nêu trên căn cứ kết quả LNST thực hiện năm 2026 của Công ty, (ii) xây dựng phương án phát hành cụ thể và (iii) trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định việc phát hành cổ phiếu ESOP trong năm 2027 theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 2: THÔNG QUA KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung cụ thể như sau:

2. 1. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp (gọi tắt là lợi nhuận sau thuế) năm 2026 của Công ty như sau:

I. Trích lập các quỹ	
Quỹ đầu tư phát triển	Trích 40% trên tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2026.
Quỹ khen thưởng – phúc lợi người lao động	Trích 5% trên tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2026.
Quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”)	Trích 1,6% trên tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2026, mức tối thiểu không thấp hơn 45 tỷ đồng.
Quỹ khen thưởng HĐQT, lãnh đạo chủ chốt	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2026 đạt mức kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026 (<i>tương đương 3.409 tỷ đồng</i>) thì: Thưởng cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt 50 tỷ đồng. - Nếu lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2026 vượt mức kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2026 thì: Thưởng bổ sung cho HĐQT và lãnh đạo chủ chốt 10% trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.
II. Chia cổ tức năm 2026	Dự kiến tỷ lệ 20%/mệnh giá

2. 2. Giao cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 trong thời gian thực hiện năm 2026 và năm 2027; quyết định về tỷ lệ và thời gian thực hiện tạm ứng cổ tức căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nhưng không vượt quá mức cổ tức dự kiến cho năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; đồng thời ban hành các Nghị quyết có liên quan đến việc triển khai thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 trong thời gian thực hiện năm 2026 và năm 2027 (bao gồm việc tạm ứng cổ tức dựa trên kết quả kinh doanh thực tế), các tài liệu khác có liên quan và thực hiện các thủ tục hành chính, pháp lý đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật.
2. 3. Giao cho HĐQT xây dựng và thực hiện kế hoạch ngân sách hoạt động của HĐQT trong năm 2026 phù hợp với mức trích Quỹ hoạt động của HĐQT theo kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; đồng thời cho phép HĐQT được tạm ứng từ Quỹ hoạt động của HĐQT trong năm tài chính 2026 để chi trả thù lao cho HĐQT và các chi phí hợp lý khác thuộc phạm vi hoạt động của HĐQT theo quy định của Công ty. Việc quyết toán Quỹ hoạt động của HĐQT năm 2026 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027 xem xét, thông qua.

ĐIỀU 3: THÔNG QUA VIỆC LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN CHO NĂM TÀI CHÍNH 2026

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2026 như sau:

3. 1. Thông qua việc lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây (bao gồm nhưng không giới hạn các chi nhánh của công ty kiểm toán) làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2026 của Công ty:
 - a. Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
 - b. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
 - c. Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam;
 - d. Công ty TNHH KPMG
3. 2. Giao cho HĐQT lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2026 của Công ty và quyết định mức phí kiểm toán.
3. 3. Giao cho Người đại diện theo pháp luật ký kết hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

ĐIỀU 4: THÔNG QUA GIAO DỊCH/THỎA THUẬN/HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Đại hội đồng cổ đông thông qua giao dịch phát sinh trong quá trình hoạt động giữa Công ty với người có liên quan của Công ty ("Người có liên quan") chi tiết như sau:

4. 1. Thông qua giao dịch/thỏa thuận/hợp đồng nguyên tắc giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026 và năm 2027 (tới trước thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2027) theo thông tin chi tiết như sau:

STT	Người có liên quan	Mối quan hệ với Công ty	Giấy CNĐKDN	Địa chỉ trụ sở chính	Nội dung chính
1.	Công ty TNHH Một Thành Viên Chế Tác và Kinh Doanh Trang Sức PNJ ("PNJP")	Công ty con (do PNJ sở hữu 100% vốn điều lệ)	0315018466 cấp ngày 28/04/2018 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh)	Số 23 Đường số 14, Phường An Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	<p>a. Phạm vi phê duyệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng mua bán hàng hóa; - Giao dịch/thỏa thuận mua bán hàng hóa. <p>b. Giá trị phê duyệt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị không quá: 30.000.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Ba mươi ngàn tỷ đồng</i>) (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng). <p>c. Thời hạn hiệu lực</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua đến ngày 30/06/2027.

4. 2. Giao cho HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc của Công ty quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của giao dịch/thỏa thuận/hợp đồng nguyên tắc, thực hiện ký kết và triển khai/điều chỉnh/chấm dứt thực hiện giao dịch đó nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và vì lợi ích của Công ty.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

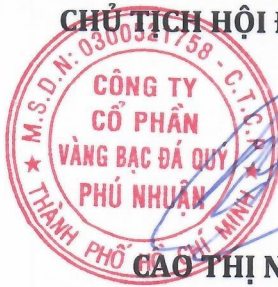
5.1. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

5.2. Triển khai thực hiện

- Giao HĐQT tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
- Đối với những nội dung mà Đại hội đồng cổ đông giao quyền và/hoặc phân công cho HĐQT/Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc được thể hiện trong Nghị quyết này, HĐQT/Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc có trách nhiệm thực hiện một cách hiệu quả, đảm bảo tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT của Công ty và thực hiện công bố thông tin đầy đủ theo quy định pháp luật. Việc giao quyền và/hoặc phân công của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực cho đến khi HĐQT/Chủ tịch HĐQT/Tổng Giám đốc hoàn thành công việc hoặc Đại hội đồng cổ đông ban hành Nghị quyết thay đổi.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



CAO THỊ NGỌC DUNG

